

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 320/2020/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 17 tháng 7 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ thực hiện trong năm 2020  
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 sửa đổi và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành, liên tịch ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 02/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ thực hiện trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 58/BC-HĐND ngày 13/7/2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Bổ sung danh mục Dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, thực hiện trong năm 2020.**

Bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất, tổng số 17 dự án, với tổng diện tích quy hoạch 232,41 ha, diện tích cần thu hồi 203,63 ha. Trong đó, có sử dụng: đất trồng lúa 108,40 ha, đất rừng phòng hộ 8,92 ha, đất khác 86,31 ha, cụ thể như sau:

1. Bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013: tổng số 10 dự án, với tổng diện tích quy hoạch 206,13 ha, diện tích thu hồi đất 191,58 ha. Trong đó, có sử dụng: đất trồng lúa 108,40 ha, đất rừng phòng hộ 8,92 ha, đất khác 74,26 ha, cụ thể như sau:

a) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, điện lực, công trình thu gom, xử lý chất thải: tổng số 07 dự án, với tổng diện tích quy hoạch 168,42 ha, diện tích thu hồi đất 153,87 ha. Trong đó, có sử dụng đất trồng lúa 75,48 ha, đất rừng phòng hộ 8,92 ha, đất khác 69,47 ha.

b) Dự án xây dựng công trình khu văn hóa, thể thao: tổng số 01 dự án với tổng diện tích quy hoạch 3,45 ha, diện tích thu hồi đất 3,45 ha. Trong đó, có sử dụng đất trồng lúa 0,40 ha, đất khác 3,05 ha.

c) Dự án xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo: tổng số 01 dự án với tổng diện tích quy hoạch 0,52 ha, diện tích thu hồi đất 0,52 ha. Trong đó, có sử dụng đất trồng lúa 0,48 ha, đất khác 0,04 ha.

d) Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép: tổng số 01 dự án với tổng diện tích quy hoạch 33,74 ha, diện tích thu hồi đất 33,74 ha. Trong đó, có sử dụng đất trồng lúa 32,04 ha, đất khác 1,70 ha.

2. Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa: tổng số 07 dự án, với tổng diện tích quy hoạch 26,28 ha, diện tích thu hồi đất 12,05 ha, cụ thể như sau:

a) Dự án xây dựng công trình sự nghiệp công cấp địa phương: tổng số 01 dự án, với tổng diện tích quy hoạch 0,61 ha, diện tích thu hồi đất 0,61 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm công trình giao thông: tổng số 05 dự án với tổng diện tích quy hoạch 25,60 ha, diện tích thu hồi đất 11,37 ha.

c) Dự án xây dựng khu văn hóa, thể thao: tổng số 01 dự án, với tổng diện tích quy hoạch 0,07 ha, diện tích thu hồi đất 0,07 ha.

*(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).*

**Điều 2. Bổ sung Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013, thực hiện trong năm 2020.**

Bổ sung tổng số 04 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 48,38 ha, trong đó sử dụng: đất trồng lúa 13,44 ha, đất rừng phòng hộ 1,59 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ Hai mươi thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2020. / Ký

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: QH, CTN, CP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng, chuyên viên;
- Lưu: VT.

#### **CHỦ TỊCH**



**Đặng Tuyết Em**

**Phụ lục 1**  
**BỘ SƯU DANH MỤC DỰ ÁN CẦN THI HỒI ĐẤT THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BẢN TỈNH KIÊN GIANG**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 320/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thi hồi để thực hiện dự án			Địa điểm		Căn cứ pháp lý		
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác					
(1)	(2)	(3)=(2)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	

A. Danh mục các dự án cần thi hồi đất theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013, bổ sung thực hiện trong năm 2020

I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, điện lực, công trình thu gom, xử lý chất thải.										
1	Nhà máy xử lý rác Long Thành	10,00	Đất bãi thải, xử lý chất thải	0,80	9,20	8,20		1,00	Long Thành	Giồng Riềng	Quyết định chủ trương đầu tư số 1856/QĐ-UBND ngày 7/9/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang, Quyết định số 18/QĐ-SKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang chấp thuận đề nghị giãn tiến độ khởi công xây dựng dự án Nhà máy xử lý rác Long Thành
2	Nâng công suất Trạm biến áp 220kV Kiên Bình	0,08	Đất công trình năng lượng		0,08	0,08			Kiên Bình	Kiên Lương	Công văn 702/UBND-KITH ngày 07/6/2019 của Văn phòng UBND tỉnh về thỏa thuận địa điểm xây dựng công trình nâng công suất Trạm biến áp 220kV Kiên Bình; Công văn 1832/VP-KTCN ngày 31/3/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc xem xét dự án có sử dụng đất trồng lúa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của BQL dự án điện lực Miền Nam; Văn bản số 2955/SPMB-ĐB ngày 24/3/2020 của BQLDA các công trình điện Miền Nam về việc bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm công trình Nâng công suất trạm biến áp 220 kV Kiên Bình;
3	Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở U Minh Thượng	18,95	Đất giao thông	10,19	8,76		2,62	6,14	An Minh Bắc, Minh Thuận	U Minh Thượng	Quyết định số 2511/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở U Minh Thượng; Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
4	Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông- Cửa Cạn-Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc, huyện Phú Quốc	14,02	Đất giao thông		14,02		6,30	7,72	Cửa Dương	Phú Quốc	Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông- Cửa Cạn-Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.



trang 2

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án			Địa điểm		Căn cứ pháp lý	
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất		Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	(2)	(3)=(3)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+(9)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng, nâng cấp công suất núi Trầu, núi Còn, núi Châu hang	33,74	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản		33,74	32,04		1,70	Hoà Điện TT Kiên Lương	Kiên Lương	Văn bản số 91/Ttg-CN ngày 24/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép đầu tư dự án dây chuyền 2, nhà máy xi măng Hà Tiên 2 của Công ty xi măng Hà Tiên 2 (nay là Công ty Cổ phần Hà Tiên 1); Công văn số 3719/VP-KTCN ngày 12/8/2015 của Văn phòng UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương cho Công ty CP xi măng Hà Tiên 1 thực hiện dự án Đầu tư, cải tạo, mở rộng nâng công suất khai thác mỏ đá vôi núi Trầu, núi Còn, núi Châu Hang và dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi núi Nai tại Kiên Lương.
Tổng (I+..+IV)	10	206,13		14,55	191,58	108,40	8,92	74,26			

B. Danh mục các dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, bô sung thực hiện trong năm 2020

I	Dự án xây dựng công trình sự nghiệp công cấp địa phương										
1	Trung tâm y tế huyện Kiên Lương	0,61	Đất xây dựng cơ sở y tế		0,61			0,61	TT Kiên Lương	Kiên Lương	Thông báo số 393/TB-UBND ngày 06/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xem xét kiến nghị của UBND huyện Kiên Lương tại báo cáo số 61/BC-UBND ngày 11/4/2019.
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm công trình giao thông										
1	Cầu Vành Trú (đường Huỳnh Thúc Kháng)	0,05	Đất giao thông		0,05			0,05	Vĩnh Quang	Rạch Giá	- Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh KG Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án do UBND Thành phố Rạch Giá quản lý; - Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.
2	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đoạn Lê Hồng Phong – Phan Thị Ràng)	1,75	Đất giao thông		1,75			1,75	An Hòa	Rạch Giá	- Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh KG Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án do UBND Thành phố Rạch Giá quản lý; - Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án			Địa điểm		Căn cứ pháp lý		
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Hiện trạng sử dụng đất			Cấp xã	Cấp huyện			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác					
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
3	Đường Trần Văn Giàu (đoạn Khu dân cư Nam An Hoà – Phan Thị Ràng)	1,63	Đất giao thông		1,63			1,63	An Hòa	Rạch Giá	- Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh KG Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án do UBND Thành phố Rạch Giá quản lý; - Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 80 đoạn Km188+700 (nút giao TT Ba Hòn, Kiên Lương) đến Km204+300 (nút giao quốc lộ N1, thành phố Hà Tiên	22,13	Đất giao thông	14,23	7,90			7,90	Đương Hoà, TT Kiên Lương, Thuận Yên	Kiên Lương, Hà Tiên	Quyết định số 2513/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 80 đoạn Km188+700 (nút giao TT Ba Hòn, Kiên Lương) đến Km204+300 (nút giao quốc lộ N1, thành phố Hà Tiên; Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
5	Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất (đoạn Rạch Giá)	0,04	Đất giao thông		0,04			0,04	Vĩnh Quang	Rạch Giá	Quyết định số 2232/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
Tổng	5	25,60		14,23	11,37			11,37				
III	Dự án xây dựng khu văn hóa, thể thao											
1	Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã Đông Hưng	0,07	Đất xây dựng cơ sở văn hóa+Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao		0,07			0,07	Đông Hưng	An Minh	Công văn 2095/VP-KTCN ngày 10/4/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc rà soát kiểm tra bổ sung Danh mục công trình, dự án trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện An Minh và thành phố Hà Tiên; Tờ trình 47/TT-UBND ngày 03/4/2020 của UBND huyện An Minh về việc bổ sung danh mục công trình trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện An Minh; Quyết định số 3184/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND huyện An Minh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã Đông Hưng	
Tổng (I+.. III)	7	26,28		14,23	12,05			12,05				
Tổng (A+B)	17	232,41		28,78	203,63	108,40	8,92	86,31				

## Phụ lục 2

**BỘ SƯU ĐẦM MỤC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**  
 (Kèm theo Nghị quyết số 320/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục dự án	Quy hoạch		Trong đó có sử dụng các loại đất (ha)			Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác	Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(6)+(7)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Khu dân cư Dương Minh Châu	9,38	Đất ở tại đô thị	9,38	3,65		5,73	Vĩnh Quang	Rạch Giá	Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư Dương Minh Châu tại đường Dương Minh Châu, khu phố Nguyễn Thái Bình, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá	
2	Khu dân cư biệt thự vườn Trường Phát	9,90	Đất ở tại đô thị + Đất thương mại, dịch vụ	9,90	8,99		0,91	Vĩnh Hiệp	Rạch Giá	Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về Quyết định chủ trương đầu tư dự án khu biệt thự vườn Trường Phát tại khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.	
3	Nhà máy nước Giồng Riềng, Tân Hiệp - N.I.D	0,80	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	0,80	0,80			Thạnh Bình	Giồng Riềng	Quyết định chủ trương đầu tư số 613/QĐ-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư thực hiện dự án Nhà máy nước Giồng Riềng, Tân Hiệp - N.I.D do Công ty Cổ phần SX&TM N.I.D	
4	Khu Laveranda Bãi Sao Resort	28,30	Đất thương mại, dịch vụ	28,30		1,59	26,71	An Thới	Phú Quốc	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6668187220 ký chứng nhận thay đổi lần 3 ngày 20/8/2019 do Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc cấp. Đã ký hợp đồng với huyện Phú Quốc để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.	
Tổng	4	48,38		48,38	13,44	1,59	33,35				